

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN SÔNG HỒNG- VĨNH PHÚC

ĐỀ ÁN
DỰ THI NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2008
'An toàn thực phẩm'

Người viết: **Đỗ Đức Hân**

Địa chỉ: Trung tâm tư vấn phát triển nông thôn Sông Hồng
236 đường lý thường kiệt- TP Vĩnh Yên- Vĩnh Phúc

ĐT: 0211.849.885

DĐ: 0985.735.916

Email: han_socson@yahoo.com.vn

Vĩnh Phúc- tháng 5 năm 2008

ĐƠN DỰ NGÀY SÁNG TẠO VIỆT NAM 2008
An toàn thực phẩm

I. CHI TIẾT DỰ ÁN

1. Tên đề án:

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA PHỤ NỮ VỀ THỊT LỢN AN TOÀN CHO SỨC KHỎE

2. Địa điểm thực hiện đề án

Đề án triển khai trên 3 thôn thuộc xã Hương Sơn là: Thiệu Khanh, Tam Lộng, Chân Sơn, thôn thuộc xã Thiện Kế là: Quảng Thiện, Phục Khải và Thiện Kế, 6 thôn của xã Thanh Lăng là: Độc lập, Đầu Làng, Yên Thần, Đồng Lý, Minh Lương, Đoàn Kết huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

3. Cơ quan/cá nhân thực hiện đề án

Tên cơ quan: Trung tâm tư vấn và phát triển nông thôn Sông Hồng

Thành lập: Tháng 3 năm 2007 được thành lập theo sáng kiến của liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Vĩnh phúc. Thành viên gồm 8 cán bộ, kỹ sư ngành chăn nuôi, trồng trọt, xã hội, trong đó 5 người có từ 5 đến 12 năm kinh nghiệm làm việc về lĩnh vực phát triển nông nghiệp nông thôn, đã tham gia triển khai các dự án phát triển nông thôn do tổ chức GRET triển khai ở Việt Nam như Dailogs, Paopa, đồng bằng Sông hồng.

Cán bộ của Trung tâm tư vấn phát triển nông thôn Sông Hồng không phải là công chức hay viên chức Nhà Nước, mà là những người tự nguyện làm việc vì sự phát triển cộng đồng, nhằm cải thiện cuộc sống của người dân đặc biệt là người dân nông thôn.

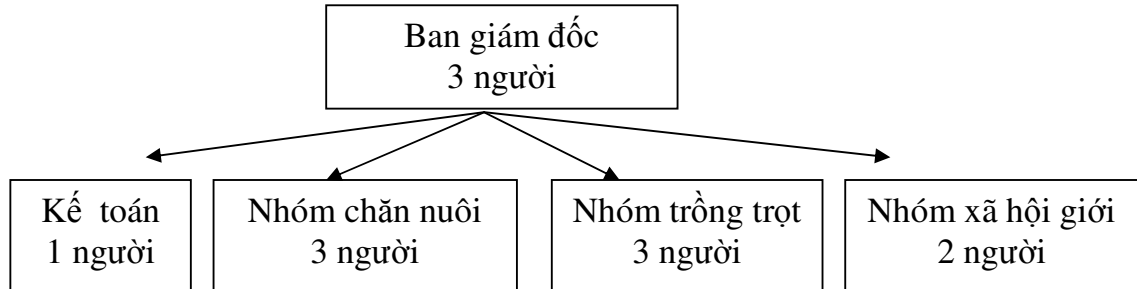
Nguồn tài chính của Trung tâm là do cán bộ của Trung tâm ký và thực hiện các hợp đồng tư vấn, hợp đồng khảo sát nghiên cứu nông thôn, triển khai một phần dự án, đánh giá dự án do các tổ chức: GRET, VECO, Dự án bò sữa Việt Bỉ, SRD, LDP, Viện Chính sách.... Trực tiếp hợp đồng triển khai, hoặc gián tiếp hợp đồng qua tổ chức khác như: Ngân hàng thế giới hợp đồng với GRET sau đó GRET hợp đồng tiếp với Sông Hồng nghiên cứu sinh kế của người dân vùng núi do ảnh hưởng của thủy điện Trung Sơn – Thanh Hóa.

- ✓ Nghiên cứu, khảo sát về bạo hành trong gia đình ở 2 huyện Kỳ Sơn, Cao Phong và thành phố Hoà Bình của tỉnh Hoà Bình.
- ✓ Điều tra, khảo sát bình đẳng giới, tổ chức các lớp tập huấn về bình đẳng giới cho chị em phụ nữ trong dự án Luồng (LDP) Thanh Hoá.
- ✓ Tư vấn xây dựng các tổ chức nông dân: Mạng lưới thú y, tổ chăn nuôi, tổ trồng rau màu trong dự án Ve Cô huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang.
- ✓ Khảo sát kinh tế hộ trong dự án Luồng cho OXFAM Hồng Kông.
- ✓ Nghiên cứu ảnh hưởng sinh kế và đề xuất giải pháp sinh kế mới cho nông dân vùng bị ảnh hưởng vì xây dựng đập thủy điện Trung Sơn huyện Quang Hoá tỉnh Thanh Hoá do Ngân hàng thế giới tài trợ.
- ✓ Nghiên cứu khả thi, xây dựng dự án Cà phê chất lượng cao Lâm Đồng do Gret yêu cầu.
- ✓ Nghiên cứu vận động khuyến nghị chính sách sản xuất rau xanh thông qua hoạt động của hội nông dân tỉnh Hoà Bình do OXFAM Bỉ tài trợ.
- ✓ Khảo sát thực trạng quản lý, sử dụng kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật thông qua hoạt động của hội nông dân tỉnh Hoà Bình do OXFAM Bỉ tài trợ.
- ✓ Tham gia đánh giá giữa kỳ dự án sinh kế cộng đồng tại 6 huyện của tỉnh Phú Thọ do Trung tâm SRD mời tham gia.
- ✓ Đánh giá kết thúc giai đoạn I dự án LDP Thanh Hóa.
- ✓ Nghiên cứu sinh kế của người dân trồng luồng huyện Quan Hóa, Thanh Hóa....

Trước đó cán bộ Trung tâm triển khai dự án Dailogs xây dựng các tổ chức nông dân, hiện nay Trung tâm đang bước đầu tham gia triển khai dự án AIDcoop.

Trung tâm chưa có dự án nào được tài trợ từ các nhà tài trợ trên.

Sơ đồ tổ chức Trung Tâm Sông Hồng



4. Địa chỉ liên hệ của cơ quan/các nhân tác giả đề án

Tên cơ quan: **Trung tâm tư vấn và phát triển nông thôn Sông Hồng**

Địa chỉ: Số nhà 236 , đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại: 0211.849.885

Email: songhong_NGO@yahoo.com.vn

Tên người chịu trách nhiệm về đề án: **Đỗ Đức Hân**

Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm.

Điện thoại: 0985.735.916

Email: hansonghong@gmail.com ; han_socson@yahoo.com.vn

5. Tài khoản ngân hàng của cơ quan tác giả đề án

Tên tài khoản (tài khoản tiền gửi tiền đồng VN): Trung tâm tư vấn và phát triển nông thôn Sông Hồng

Tên chủ tài khoản: Vũ Thị Lợi

Số tài khoản: 421.101.010.015

Tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Vĩnh Phúc

Địa chỉ ngân hàng: Đường Kim Ngọc, Phường Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

II NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Điều kiện kinh tế xã hội ba xã Hương Sơn, Thiện Kế và Thang Lãng

1.1 Một số thông tin cơ bản của hai xã triển khai đề án.

Tiêu chí	Đơn vị tính	Xã Thiện Kế	Xã Hương Sơn	Xã Thanh Lãng
Diện tích tự nhiên	Ha	1267,25	787	948,24
Diện tích đất nông nghiệp	Ha	667,52	317,47	694
Dân số	Người	6.120	5.400	12.800
Nữ	%	51.8	51,6	52

Số hộ	Hộ	1.420	1.251	2.650
Số thôn	Thôn	17	9	11
Số hội viên hội phụ nữ	Người	780	1250	1000
Số chi hội phụ nữ	Chi hội	17	9	11
Thu nhập BQ/người/năm	Đ/người/năm	7.250.000	8.850.000	8.000.000
Tổng đàn lợn	Con/năm	4850	4.750	5.400

1.2 Vị trí địa lý và xã hội

Hai xã Thiện kế và Hương Sơn nằm ở phía tây bắc, xã Thanh Lãng nằm phía nam của huyện Bình Xuyên tỉnh Vĩnh Phúc, cách thủ đô Hà Nội 60km về tây bắc. Đây là xã nông nghiệp, nhân dân sống bằng nghề trồng trọt và chăn nuôi nhỏ, người dân có mức sống thấp.

Năm 2007 một chiếc cầu bắc qua sông nối trung tâm hai xã đã tạo ra một chợ tạm ngay trên đầu cầu (cầu Quảng Khai), đây là nơi cung cấp thực phẩm chính cho nhân dân 2 xã Hương Sơn và Thiện Kế. Chợ tạm nằm ngay trên trục đường từ Thiện kế đi Thành phố Vĩnh Yên nơi có các khu công nghiệp, là điểm trung tâm của xã Hương Sơn nên rất thuận tiện cho nhân dân hai xã mua bán thực phẩm, rau quả nói chung và thịt lợn nói riêng.

Thanh Lãng là xã đồng bằng nên dân cư tập trung đông đúc hơn 2 xã trên, tại khu vực trung tâm xã đã thành lập 1 chợ tạm là nơi cung cấp thịt lợn nói giêng và thực phẩm cho nhân dân xã Thanh Lãng

1.3 Hiện trạng các thách thức hiện nay.

- Người dân nhất là phụ nữ thiếu ý thức và kiến thức chọn thịt lợn an toàn cho sức khỏe mà chỉ quan tâm đến giá bán thịt cao hay thấp khi mua thức ăn, do đó thường hay mua thịt lợn bệnh, lợn kém chất lượng làm thức ăn tuy nhiên giá bán chỉ thấp hơn chút ít, nguy hiểm hơn khi loại thịt này mua về cho trẻ em ăn.
- Người dân của ba xã này chưa được dự các lớp tập huấn về an toàn thực phẩm, do đó họ còn hiểu biết rất hạn chế về tác hại của thực phẩm không an toàn.
- Những người giết mổ lợn, bán thịt lợn chưa có ý thức bảo quản thịt, giữ gìn vệ sinh thực phẩm, không minh bạch thông tin về thịt lợn bệnh.
- Vấn đề qui hoạch nơi bán thịt, kiểm tra vệ sinh thú y thịt lợn bán ở chợ tạm chưa được tiến hành hiện nay đang làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân ba xã.
- Nhiều hộ dân chăn nuôi lợn thiếu kiến thức kỹ thuật chăn nuôi, không tiêm phòng hoặc áp dụng các biện pháp phòng các bệnh nguy hiểm cho lợn và sức khỏe con người.

1.4 Tầm quan trọng của các thách thức

- Phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong việc lựa chọn thực phẩm làm thức ăn cho mỗi gia đình. khoảng 90 % thực phẩm, thức ăn hàng ngày do phụ nữ quyết định lựa chọn và sử dụng.
- Thực phẩm an toàn, hợp vệ sinh đóng vai trò quan trọng đối với sức khỏe, sự phát triển của trẻ nhỏ, chất lượng thực phẩm dùng làm thức ăn cho trẻ nhỏ lại do chính các phụ nữ quyết định, nâng cao nhận thức của phụ nữ về an toàn thực phẩm có vai trò quan trọng đối với trẻ em.

- Vùng đề án tác động là vùng nông thôn, dân trí thấp, phụ nữ ít được học hành, thiếu thông tin, kiến thức về xã hội, nhất là tầm quan trọng của vệ sinh an toàn thực phẩm, do đó thực hiện một đề án tuyên truyền nâng cao nhận thức cho phụ nữ là rất cần thiết.
- Trên địa bàn 3 xã có 20 hộ làm nghề giết mổ lợn, bán thịt ở chợ tạm, giết mổ lợn tại gia đình, không có lò mổ tập chung, không có cán bộ thú y làm công tác kiểm soát giết mổ, do đó họ giết mổ tất cả các con lợn kể cả lợn bị bệnh, lợn ốm, thậm trí cả lợn chết cũng được mổ đem bán ở chợ không qua bất cứ hình thức xử lý nào. Vấn đề này làm lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.
- Các hộ bán thịt lợn này phơi thịt trên chiếc bàn gỗ từ sáng đến tối, bàn từ ngày này qua ngày khác không rửa, không xử lý. Thịt được bày bán dọc theo cạnh đường đi, xe tải các loại xe cơ giới đi qua bụi bám lên bàn, lên thịt rất mất vệ sinh...vấn đề này chưa được các nhà quản lý quan tâm đúng mức, cần được cải thiện.

Hộ chăn nuôi của ba xã Hương Sơn và Thiện Kế, Thanh Lãng đang có xu hướng tập trung qui mô đàn lớn hơn (50-100con/hộ/năm), hộ nuôi lợn là nông dân, thiếu kỹ thuật ít được đào tạo tập huấn, chủ yếu họ làm qua kinh nghiệm, qua tự học hỏi. Do đó họ không tiêm phòng cho lợn nột số bệnh nguy hiểm và họ thiếu các biện pháp phòng trừ bệnh cho đàn lợn, nên thỉnh thoảng lợn mắc bệnh truyền nhiễm vừa thiệt hại về kinh tế, vừa tạo nguồn bệnh lây lan, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người.

Ví dụ: Năm 2007 ở thôn Quảng Thiện xã Thiện Kế đã có 3/7 hộ nông dân nuôi nhiều lợn bị dịch bệnh truyền nhiễm lợn chết cả đàn gây thiệt hại về kinh tế cho hộ chăn nuôi. có hộ nuôi 2 con lợn do mua thịt lợn bị bệnh ở chợ về ăn, dùng nước rửa thịt cho lợn ăn lợn mắc bệnh và chết.

2. Mục đích chung, mục tiêu.

Nâng cao nhận thức của người dân về an toàn thực phẩm trong sản xuất, tiêu thụ, sử dụng thịt lợn an toàn cho sức khỏe, góp phần tăng cường kiểm soát, phòng chống sự lây lan dịch bệnh trên đàn lợn đặc biệt là bệnh tai xanh, bệnh lở mồm long móng.

□ Mục tiêu cụ thể

- Trên 1000-1.200 chị em phụ nữ/ 12 chi hội/3 xã được nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm, thịt lợn an toàn cho sức khỏe, từ đó họ thay đổi thói quen chọn mua thịt lợn không an toàn làm thức ăn cho gia đình.
- 20/20 hộ giết mổ, bán thịt lợn ở chợ tạm Hương Sơn, Thanh Lãng thay đổi về nhận thức, trách nhiệm, thay đổi phương pháp bảo quản thịt lợn, giữ vệ sinh thịt lợn trong quá trình giết mổ, bán thịt, minh bạch, công khai thông tin về chất lượng thịt lợn bán ở chợ.
- Chính Quyền xã Hương Sơn, Thanh Lãng tăng cường công tác quản lý, qui hoạch chợ tạm, giao cho thú y xã tăng cường giám sát vệ sinh thú y, phát hiện, xử lý thịt lợn bệnh trước khi bán cho người dân.
- 1000- 1200 lượt hộ phụ nữ chăn nuôi lợn của ba xã Hương Sơn và Thiện Kế, Thanh Lãng được tập huấn kỹ thuật và áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi lợn hộ gia đình từ đó họ tăng cường áp dụng các biện pháp phòng bệnh thường xuyên trên đàn lợn.
- 18 cán bộ hội phụ nữ của 3 xã Thiện Kế, Hương Sơn, Thanh Lãng được nâng cao kỹ năng tuyên truyền.

3. Tính sáng tạo của đề án

□ Phương pháp

- Để đạt được mục tiêu trên 400 chị em phụ nữ nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm chúng tôi phối hợp với 3 hội phụ nữ (*village women unions*) của 3 xã Hương Sơn và Thiện Kế và Thanh Lãng lựa chọn 12 chi hội cùng tham gia đề án

- Soạn tờ gấp về thịt lợn an toàn cho sức khỏe phát cho toàn thể các hội viên 3 hội phụ nữ của 3 xã Hương Sơn và Thiện Kế, Thanh Lãng.
- Soạn tờ gấp các biện pháp phòng chống dịch ở lợn, cấp cho hội chị em phụ nữ nuôi lợn để áp dụng phòng chống dịch bệnh, sản xuất ra thịt lợn sạch, thịt lợn an toàn cho sức khỏe con người.
- Tổ chức các đêm văn nghệ tuyên truyền về an toàn thực phẩm với các tiểu phẩm, kể chuyện, ca về về chủ đề an toàn thực phẩm, có kèm theo giải thưởng để làm quỹ cho chi hội. (hoạt động tập thể gây quỹ chi hội được chị em phụ nữ rất quan tâm).
- Tổ chức tập huấn kỹ thuật, hướng dẫn áp dụng các biện pháp phòng bệnh cho đàn lợn, đặc biệt là bệnh tai xanh, bệnh lở mồm long móng ở lợn, cho hộ chăn nuôi lợn ở 3 xã thực hiện đề án.
- Vận động, tư vấn, chính quyền xã Hương Sơn, Thanh Lãng, Trạm thú y Bình Xuyên tăng cường quy hoạch, qui định điều kiện bảo quản, điều kiện buôn bán thịt lợn, triển khai việc kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ thịt lợn ở chợ tạm ở 2 xã.
- Hỗ trợ một phần các dụng cụ phòng bệnh dùng chung cho các hộ chăn nuôi, hộ giết mổ lợn, dụng cụ bảo quản thịt lợn cho các hộ bán thịt ở chợ tạm.
- Vận động, hỗ trợ Thú y xã (ban quản lý chợ tạm) tổ chức khử trùng tiêu độc ở chợ tạm, nơi thường xuyên bán thịt lợn và các loại thực phẩm khác.
- Công chợ làm một panô tuyên truyền về an toàn thực phẩm để luôn nhắc nhở mọi người mỗi khi đến mua thực phẩm.

❖ Những điểm mới

- Phương pháp tiếp cận trực tiếp đến chi hội phụ nữ, huy động chi hội sáng tác (*writing stories, poems, play*), sưu tầm, sân khấu hóa (*collecting and performing at the public places*) chủ đề an toàn thực phẩm là hoạt động mới. (*not new in other sectors as nutrition, health and population and family planning but may be new in safe pork products*)
- Cùng lúc tác động trên 4 đối tượng cùng tham gia (người tiêu dùng, nhà quản lý, người giết mổ và buôn bán thịt, người chăn nuôi), tạo sự đồng bộ, tăng hiệu quả của đề án.
- Điem đặt panô (nội dung dễ hiểu và hình ảnh) về an toàn thực phẩm ngay cạnh nơi cung cấp thực phẩm cho người dân tác dụng tuyên truyền tốt hơn.

4. Các tiêu chí thành công của đề án

(a) Kết quả

- Số chị em phụ nữ tham gia thảo luận, sáng tác, sưu tầm (*collecting the folk songs*), tham dự các buổi giao lưu văn nghệ với chủ đề an toàn thực phẩm tại các chi hội.
- Số bài, tiểu phẩm, câu chuyện chị em các chi hội sáng tác, sưu tầm được sân khấu hóa biểu diễn tại các đêm giao lưu. (*dramatization and perform at the public places*)
- Số chị em nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, lựa chọn thực phẩm an toàn
- Tỷ lệ % người giết mổ, buôn bán thịt lợn tại chợ tạm Hương Sơn, Thanh Lãng tự giác áp dụng các biện pháp khử trùng, xử lý môi trường, thay đổi dụng cụ bảo quản thịt lợn trong quá trình buôn bán thịt tại chợ tạm.
- Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, Thanh Lãng, Trạm thú y huyện Bình Xuyên có quyết định, chỉ đạo, qui hoạch, quản lý, tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ tại chợ tạm của xã.

- Số tờ gấp, panô tuyên truyền về an toàn thực phẩm, biện pháp phòng chống dịch bệnh cho đàn lợn được gửi đến tay người dân làm chuyển biến nhận thức của họ, từ đó họ thay đổi hành vi.
- Số buổi tập huấn, số người dự tập huấn về các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn lợn nhằm sản xuất ra thịt lợn an toàn.
- Giúp cho chính quyền cũng như y tế xã trong việc thu thập và quản lý thông tin về bệnh tật, sức khỏe của người dân.

(b) Tính khả thi

Đề án thực hiện trong vòng 12 tháng từ tháng 9 năm 2008 đến hết tháng 8 năm 2009

Đề án thực hiện trên ba xã/1 huyện đã có quan hệ tốt với Trung tâm Sông Hồng, vấn đề an toàn thực phẩm là vấn đề chung đều được các cơ quan nhà nước và nhân dân quan tâm.

Đối tác phối hợp triển khai dự án là 3 Hội phụ nữ của 3 xã có truyền thống văn nghệ tập thể.

Tổ chức triển khai dự án là Trung tâm tư vấn phát triển nông thôn Sông Hồng có đội ngũ cán bộ có kỹ năng, có nhiều kinh nghiệm tổ chức nông dân, tuyên truyền, vận động cán bộ hội phụ nữ và quần chúng, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi.

Trung tâm có kỹ năng đàm phán với chính quyền cấp xã, trạm thú y, chi cục thú y Tỉnh Vĩnh Phúc ủng hộ tạo điều kiện thuận lợi để dự án triển khai.

Cán bộ của Trung tâm nhiệt tình không quản thời gian sớm tối, có đội ngũ kỹ sư chăn nuôi có kinh nghiệm soạn tờ rơi, có khả năng đào tạo các tuyên truyền viên, tập huấn viên, có kỹ năng tuyên truyền, tập huấn theo phương pháp có sự tham gia, có kỹ năng tổ chức các buổi tọa đàm, giao lưu, cổ động tuyên truyền...

Hội phụ nữ của 3 xã triển khai dự án có khả năng tập hợp hội viên tốt, tổ chức tốt các hoạt động tập thể như truyền thông kế hoạch hóa gia đình, chống suy dinh dưỡng trẻ em, tiêm chủng cho trẻ em...

Các cán bộ hội phụ nữ của 3 xã Thiện kế, Hương Sơn, Thanh Lãng nhiệt tình sẵn sàng tham gia các hoạt động truyền thông tuyên truyền của dự án vì lợi ích cộng đồng và xã hội.

12 chi hội phụ nữ có truyền thống tổ chức tốt các hoạt động tập thể, có phong trào văn hóa văn nghệ, hàng năm đều tổ chức các đêm giao lưu văn nghệ.

Sự quan tâm, ủng hộ của chính quyền địa phương 3 xã đối với các hoạt động xã hội, hoạt động tập thể vì lợi ích cộng đồng.

(c) Tính bền vững và khả năng nhân rộng

• **Tính bền vững**

- Những tác động tích cực của dự án đến sức khỏe, thu nhập và điều kiện sống của người dân, nhất là với phụ nữ và trẻ em.
- Khả năng tự tổ chức và quản lýcủa hội Phụ nữ và chính quyền địa phương được nâng cao thông qua việc tham gia vào dự án nên.
- Nhận thức của người dân về an toàn thực phẩm được nâng cao/ cải thiện nên việc sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm an toàn sẽ cải thiện chất lượng cuộc sống.

• **Khả năng nhân rộng**

Đa số các xã vùng nông thôn đều có các điều kiện tương tự nhau, có các chi hội phụ nữ, có các chợ tạm hoặc nơi tập chung bán lẻ thịt lợn hay thực phẩm, có vai trò của lãnh đạo chính quyền, nên đều có thể áp dụng mô hình này.

Tính phù hợp của dự án với đối tượng chăn nuôi cũng như địa bàn can thiệp (sự đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, phương pháp và nội dung phù hợp với vùng nông thôn trong giai đoạn phát triển)

- ***Những hiệu quả dự án mang lại***

- Thu hút được sự tham gia và ủng hộ của chính quyền và các ban ngành/ tổ chức liên quan.
- Có tài liệu hướng dẫn được đúc kết từ hoạt động của dự án để chuyển giao cho địa phương khác

5. KHUNG LÔGÍCH: Một số hoạt động chính của đề án

Mục tiêu cụ thể	Kết quả mong đợi	Hoạt động chính	Điều kiện, phương tiện
1. Nâng cao nhận thức về thịt lợn an toàn cho chị em phụ nữ	Trên 1200 chị em phụ nữ được nâng cao nhận thức, sử dụng thịt lợn an toàn cho sức khỏe	- Hội thảo tuyên truyền về thịt lợn an toàn. - Soạn và phát tán tờ gấp thịt lợn an toàn - Tổ chức đêm giao lưu văn nghệ với chủ đề an toàn thực phẩm - Làm panô tuyên truyền an toàn thực phẩm	- Có sự phối hợp 12 chi hội phụ nữ/3 xã Hương Sơn, Thiện Kế, Thanh Lãng. - Có chuyên gia thiết kế, in, dàn dựng chương trình. - Có sự ủng hộ chính quyền xã Hương Sơn, Thiện Kế, Thanh Lãng
2. Hộ giết mổ lợn và bán thịt lợn thay đổi nhận thức, Bảo quản thịt lợn hợp vệ sinh, minh bạch thông tin về thịt lợn.	20 hộ nơi giết mổ, bán thịt hợp vệ sinh. Nhận biết bệnh tích trên thịt lợn và tác hại đối với sức khỏe. Trung thực, minh bạch thông tin về thịt lợn.	- Hội thảo tuyên truyền về thịt lợn an toàn. - Phun khử trùng thường xuyên nơi giết mổ, nơi bán thịt - Thay mới bàn và dụng cụ bảo quản thịt khi bán thịt và vệ sinh hàng ngày. - Các hộ giám sát lẫn nhau nhắc nhở nhau cùng thực hiện.	- Có tài liệu tuyên truyền, tờ gấp - Bình phun, thuốc khử trùng - Mẫu, kiểu cách phù hợp thuận tiện
3. Chính quyền, cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y	- UBND xã Hương Sơn, Thanh Lãng qui hoạch quầy bán thịt lợn - Thường xuyên có sự phối hợp giữa UBND xã và ngành thú y kiểm tra vệ sinh thú y các quầy bán thịt lợn	- Tham vấn với chính quyền xã, thú y huyện, thú y tỉnh, đề ra các qui định, các điều kiện bắt buộc khi kinh doanh, buôn bán thịt lợn ở chợ. - Kiểm tra định kỳ, áp dụng chế tài xử lý các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.	- Có sự tham gia của UBND xã và trạm thú y huyện, thú y tỉnh, có sự cộng tác, phối hợp triển khai của ban quản lý chợ tạm.
4. Hộ chăn nuôi lợn áp dụng triệt để các quy định về vệ sinh phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi.	Hơn 1800-2000 hộ chăn nuôi lợn thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi, sản xuất lợn sạch không nhiễm bệnh.	- Soạn thảo tờ gấp hướng dẫn phòng bệnh xử lý môi trường chăn nuôi. - Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng chống bệnh và xử lý môi trường.	- Cán bộ có kinh nghiệm, có kỹ năng soạn tờ gấp, tập huấn. - Ý thức tự giác, nhận thức đầy đủ hiệu quả kinh tế, tác dụng của việc áp dụng các biện pháp phòng bệnh cho đàn lợn.
5. Các quy trình và phương pháp được tài liệu hóa để phổ biến	- Công cụ theo dõi khoa học - 1 báo cáo kết thúc đề án, 1 hội thảo cấp tỉnh	- Soạn thảo công cụ theo dõi đánh giá - Thu thập thông tin, viết báo cáo, tổ chức hội thảo.	- Phân công cán bộ có kỹ năng, thường xuyên phối hợp ở cơ sở
6. Nâng cao kỹ năng tuyên truyền cho cán bộ hội phụ nữ	- 30 người được đào tạo kỹ năng, tuyên truyền về an toàn thực phẩm.	- Soạn tài liệu - Tổ chức 1 lớp đào tạo kỹ năng tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho các chi hội trưởng, chi hội phó / 12 chi hội phụ nữ/ 3 xã. (6 chủ tịch, phó chủ tịch)	- Phối hợp với trung tâm y tế xã để soạn tài liệu, tổ chức các lớp tập huấn. - Sự tham gia nhiệt tình của chủ tịch, P chủ tịch, chi hội trưởng, chi hội phó

IV. ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG LỢI VÀ CÁC BÊN THAM GIA

1. Người hưởng lợi từ đề án:

- **Nhóm đối tượng hưởng lợi là phụ nữ, trẻ em. (consumers)**

Đối tượng hưởng lợi trực tiếp của đề án là các chị em phụ nữ vùng nông thôn, họ vốn là người ít được học hành, ít có cơ hội tìm hiểu kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

Lợi ích mà chị em phụ nữ được là: Nhận thức đầy đủ hơn, hiểu biết hơn về thịt lợn an toàn, từ đó lựa chọn thịt lợn và thực phẩm an toàn cho sức khỏe hơn.

12 chi hội phụ nữ/ 3 xã đề án tác động, trên 1200 chị em phụ nữ được trực tiếp tham gia các hoạt động của đề án, khoảng 2000 chị em phụ nữ của 3 xã được cấp tờ gấp, được tiếp cận thông tin, được tác động của panô có ý thức hơn trong việc vệ sinh an toàn thực phẩm.

6 chủ tịch, phó chủ tịch và 24 chi hội trưởng, chi hội phó của 12 chi hội/3 xã được nâng cao năng lực tuyên truyền.

Hàng trăm trẻ em của 3 xã được hưởng lợi do mẹ có nhận thức cao hơn, lựa chọn thịt lợn an toàn, chất lượng tốt hơn.

Nam giới và các thành viên khác trong gia đình cũng được hưởng lợi từ việc người phụ nữ được nâng cao nhận thức này.

- **Nhóm đối tượng hưởng lợi là hộ giết mổ và bán thịt lợn.**

20 hộ dân làm nghề giết mổ và bán thịt lợn ở 2 chợ tạm, thay đổi nhận thức, có ý thức hơn trong việc giết mổ và bảo quản thịt lợn trong khi bán hàng, Dụng cụ bán hàng (bàn, tủ) sạch sẽ hơn, hợp vệ sinh hơn, uy tín bán hàng tăng lên do có lòng tin của người mua.

Ngăn chặn, hạn chế dịch bệnh lây lan từ lợn mua về và lợn của gia đình họ nuôi. hạn chế lây lan dịch bệnh từ hộ này sang hộ khác trong xã.

- **Nhóm đối tượng hưởng lợi là hộ chăn nuôi lợn (pig raising households)**

Khoảng 200 hộ chăn nuôi/3 xã tham gia đề án thực hiện áp dụng các biện pháp phòng bệnh cho đàn lợn như tiêm phòng, phun thuốc khử trùng thường xuyên từ đó hạn chế dịch bệnh, chăn nuôi lợn tăng hiệu quả kinh tế, hiểu biết kỹ thuật áp dụng lâu dài.

- **Ủy ban nhân dân xã và cơ quan chuyên môn thú y**

Giúp UBND 2 xã lập lại trật tự chợ tạm, quản lý chợ tốt hơn. đề án giúp cho Trạm thú y huyện, Chi cục thú y tỉnh quản lý tốt hơn công tác vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ trên địa bàn dự án triển khai.

Chính quyền địa phương được nâng cao khả năng điều phối trong việc ngăn ngừa và kiểm soát dịch bệnh lợn nói riêng và gia súc gia cầm nói chung.

2. Đối tượng hưởng lợi tham gia lập kế hoạch và thiết kế đề án.

Chủ tịch. phụ nữ xã Thiện Kế đề xuất phối hợp hoạt động của đề án được lồng ghép hoạt động sinh hoạt văn hóa văn nghệ của chi hội, làm phong phú thêm nội dung sinh hoạt của chi hội phụ nữ

Đề xuất tổ chức đêm tuyên truyền vào dịp kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ (8/3), lấy thành tích chào mừng ngày kỷ niệm.

3. Sự tham gia của đối tượng hưởng lợi trong quá trình thực hiện đề án

Trên 400 chị em tham gia các cuộc tập huấn, hội thảo với chủ đề an toàn thực phẩm, thực hiện theo hướng dẫn, khuyến cáo trên tờ gấp, palô.

12 chi hội trên 400 chị em tham gia sáng tác, sưu tầm tiểu phẩm, ca kịch... dàn dựng chương trình, luyện tập và tổ chức biểu diễn giao lưu 2 hoặc 1 chi hội cùng biểu diễn 1 đêm tại mỗi cụm dân cư.

Các hộ giết mổ và bán thịt lợn ở 2 chợ tạm, phun thuốc khử trùng, tiêu độc khu vực giết mổ lợn thường xuyên 2-3 lần/tháng. Thay mới bàn, tủ bảo quản thịt lợn trong quá trình bán thịt. Bảo quản thịt hợp vệ sinh.

Hộ bán thịt, thường xuyên chịu sự kiểm tra vệ sinh thú y của cán bộ thú y tất cả thịt bán ở chợ và sử lý theo hướng dẫn của thú y khi cần thiết.

Dự các buổi tập huấn, hội thảo với các chủ đề các bệnh ở lợn và bệnh tích trên thịt. Công khai, minh bạch các thông tin về thịt lợn đang bán.

Chính quyền địa phương, Trạm thú y, Chi cục thú y ra các quyết định, phân công thú y kiểm tra vệ sinh thú y tại chợ của xã, có định mức thu phí.

Thú y xã làm kiểm tra vệ sinh thú y tại chợ có lịch trình phun thuốc khử tại khu vực chợ thường xuyên 4lần/tháng.

Hộ chăn nuôi lợn: Dự các buổi tập huấn kỹ thuật chủ đề về các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho lợn, kỹ thuật, các loại thuốc khử trùng, phương pháp, kỹ thuật phun thuốc khử trùng.

Thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng bệnh và khử trùng trong quá trình chăn nuôi nhằm luôn sản xuất ra thịt lợn an toàn cho sức khỏe

4. Sự tham gia của đối tượng hưởng lợi trong tương lai sau khi dự án hoàn thành

Các chị em phụ nữ luôn lựa chọn thịt lợn và thực phẩm an toàn cho sức khỏe.

Hộ giết mổ và bán thịt lợn luôn giữ gìn vệ sinh, khử trùng tiêu độc nơi giết mổ trong suốt quá trình kinh doanh.

Thú y xã luôn duy trì việc kiểm tra vệ sinh thú y các quầy thịt lợn bán ở chợ

Hộ chăn nuôi thường xuyên áp dụng các biện pháp phòng bệnh và khử trùng trong quá trình chăn nuôi nhằm luôn sản xuất ra thịt lợn an toàn cho sức khỏe hạn chế rủi ro trong quá trình chăn nuôi.

5. Thành viên của chính quyền địa phương tham gia quá trình thiết kế dự án

Chính quyền địa phương chỉ tham gia cung cấp các thông tin cơ bản của xã, và tình hình quản lý các chợ tạm của địa phương, không tham gia thiết kế dự án.

6. Người nắm vai trò chủ chốt trong việc thực hiện đề án

Cơ quan triển khai đề án là: Trung tâm tư vấn và phát triển nông thôn Sông Hồng

1) Người chịu trách nhiệm chính là: Đỗ Đức Hân

Chức vụ: phó giám đốc Trung Tâm.

Chuyên môn: Kỹ sư chăn nuôi thú y

Kinh nhiệm triển khai dự án: 15 năm triển khai dự án phát triển cộng đồng nông thôn (xây dựng tổ chức nông dân, vận động nông dân ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật....)

Khả năng:- Đàm phán vận động chính quyền tham gia các dự án.

- Tuyên truyền vận động quần chúng nông dân, tổ chức các hoạt động tập thể.
- Tập huấn cho tập huấn viên (TOT).
- Tổ chức hội thảo
- Soạn thảo tờ gấp, phiếu kỹ thuật
- Tập huấn kỹ thuật chăn nuôi thú y, vệ sinh phòng bệnh

2) Vũ Thị Lợi

Chức vụ: Giám đốc Trung Tâm.

Chuyên môn: Kỹ sư chăn nuôi thú y

Kinh nhiệm triển khai dự án: 12 năm triển khai dự án phát triển cộng đồng nông thôn (xây dựng tổ chức nông dân, vận động nông dân ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật....)

Khả năng:- Đàm phán vận động chính quyền tham gia các dự án.

- Tuyên truyền vận động quần chúng nông dân, tổ chức các hoạt động tập thể.
- Tập huấn cho tập huấn viên (TOT).
- Tổ chức hội thảo
- Soạn thảo tờ gấp, phiếu kỹ thuật
- Tập huấn kỹ thuật chăn nuôi thú y, vệ sinh phòng bệnh
- Văn nghệ quần chúng.

3) Cán bộ hội phụ nữ xã Thiện Kế: Chủ tịch: Nguyễn Thị thành Liên, phó chủ tịch: Nguyễn thị Bằng

4) Cán bộ hội phụ nữ xã Hương Sơn: chủ tịch Trịnh Thị Kim Thoa, phó chủ tịch: Đỗ Thị Xuyên

5) Cán bộ hội phụ nữ xã Thanh Lãng: Nguyễn Thị Liễu, Phó chủ tịch Nguyễn Thị Hoàn

6 cán bộ trên đều là cán bộ có uy tín, có khả năng vận động, tập hợp chị em phụ nữ, có kỹ năng tuyên truyền.

III KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Mục tiêu	Nội dung hoạt động	Năm 2008	Năm 2009		
		Quý 4	Quý 1	Quý 2	Quý 3
1. Nâng cao nhận thức về thịt lợn an toàn cho chị em phụ nữ	- Hội thảo tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho chị em phụ nữ)	x		x	
	- Soạn và phát tán tờ gấp thịt lợn an toàn	x			
	- Tổ chức đêm biểu diễn văn nghệ tuyên truyền		x		x
	- Làm panô tuyên truyền an toàn thực phẩm	x			
2. Hộ giết mổ lợn và bán thịt lợn thay đổi nhận thức, Bảo quản thịt lợn hợp vệ sinh, minh bạch thông tin về thịt lợn.	- Hội thảo tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho người giết mổ lợn)	x		x	
	- Phun khử trùng thường xuyên nơi giết mổ, nơi bán thịt		x	x	x
	- Thay mới bàn và dụng cụ bảo quản thịt khi bán thịt		x		
3. Chính quyền, cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra vệ sinh thú y	- Tham vấn với chính quyền xã, thú y huyện, thú y tỉnh, đề ra các qui định, các điều kiện bắt buộc khi kinh doanh, buôn bán thịt lợn ở chợ.		x	x	
	- Kiểm tra định kỳ, áp dụng chế tài xử lý các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.			x	x
4. Hộ chăn nuôi lợn áp dụng triệt để các quy định về vệ sinh phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi.	- Soạn thảo tờ gấp hướng dẫn phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi.	x			
	- Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng chống bệnh và xử lý môi trường.		x	x	x
5. Nâng cao năng cho cán bộ hội phụ nữ về an toàn thực phẩm	- Soạn tài liệu kỹ năng tuyên truyền - Tổ chức 1 lớp đào tạo kỹ năng tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho các chi hội trưởng, chi hội phó / 12 chi hội, chủ tịch, P chủ tịch hội phụ nữ / 3 xã.	x			
6. Theo dõi, đánh giá, Sơ kết, tổng kết, tài liệu hóa, hội thảo, đưa tin	- Soạn thảo công cụ theo dõi đánh giá	x			
	- Thu thập thông tin, viết báo cáo, tổ chức hội thảo	x	x	x	x

VI. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH (1000đ)

Nội dung hoạt động	Các khoản chi	Sông Hồng	Ng H thể giới	Nông dân	Tổng
- Hội thảo tập huấn tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho chị em phụ nữ)	(Công chuyên gia 500, đi lại 100. chè nước 200, thuê hội trường 100) x 48 buổi (1 chi hội tập huấn 4 lần/năm x 12 chi hội)	9.600	28.800	4.800	43.200
- Soạn và phát tán tờ gấp thịt lợn an toàn	Soạn và in 4000 tờ gấp x 5/tờ	4.000	16.000	0	20.000
- Tổ chức đêm biểu diễn tuyên truyền an toàn thực phẩm	(Chuyên gia hướng dẫn 500 đi lại 100, giải thưởng cho chi hội tham gia 3.000) x 6 đêm	4.000	16.000	1.600	21.600
- Làm panô tuyên truyền an toàn thực phẩm	Chuyên gia thiết kế, xây dựng 2 palô kích thước (dài 2,4m x rộng 1,6m, cao 3m)	0	14.000	0	14.000
- Tập huấn tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho người giết mổ lợn)	(Công chuyên gia 300, đi lại 100. chè nước 100, thuê hội trường 100) x 4 buổi	1.000	1.000	400	2.400
- Phun khử trùng thường xuyên nơi giết mổ, nơi bán thịt	4 bình phun máy X 6.000/bình, 20kg thuốc veccông x 600/kg, công đi mua 200, đi lại vận chuyển 1.000	0	37.200	0	37.200
- Thay mới bàn và dụng cụ bảo quản thịt khi bán thịt	20 bàn inox lót tủ kính bảo quản thịt x 1.500/bàn	0	1.500	1.500	3.000
- Tham vấn với chính quyền xã, thú y huyện, tỉnh, đề ra các qui định, bắt buộc khi bán thịt lợn ở chợ.	(3 công chuyên gia đi tham vấn đàm phán, 500/công đi lại 100đ/ngày) x 2 xã	2.000	1.600	0	3.600
- Kiểm tra định kỳ, áp dụng chế tài xử lý các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.	(Đi lại của cán bộ thú y kiểm tra vệ sinh, và chính quyền xã đôn đốc 100/tháng) x 2 xã, 2 chợ	0	2.000	400	2.400
- Soạn thảo tờ gấp hướng dẫn phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi.	400 tờ gấp x 5/tờ	0	2.000	0	2.000
- Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng chống bệnh và xử lý môi trường.	(Công chuyên gia 500, đi lại 100. chè nước 200, thuê hội trường 100) x 12 buổi	3.600	6.000	1.200	10.800
- Soạn tài liệu kỹ năng tuyên truyền - Tổ chức 1 lớp đào tạo kỹ năng tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho các chi hội trưởng, chi hội phó/ 12 chi hội, chủ tịch, P chủ tịch hội phụ nữ/ 3 xã.	Soạn 30 bộ tài liệu x 100/bộ (Hội trường 100, văn phòng phẩm 100, chè nước 150, ăn trưa 30 người x 50/người, công tập huấn viên 500/công) x 2 ngày	0	4.700	0	4.700

Nâng cao nhận thức cho phụ nữ về an toàn thực phẩm

- Soạn thảo công cụ theo dõi đánh giá	Hợp đồng, thỏa thuận, biên bản ghi nhớ, công theo dõi/ 3 xã	1.000	3.000	0	4.000
- Quản lý dự án	Văn phòng phẩm 500/tháng x 12 tháng	3.000	3.000	0	6.000
	Điện thoại 300/tháng x 12 tháng	1.800	1.800	0	3.600
Theo dõi, thu số liệu, viết báo cáo sơ kết, tổng kết	2 bản báo cáo x (4 công x 500/công)	1.000	3.000	0	4.000
Sơ kết, tổng kết, hội thảo, tuyên truyền đưa tin truyền hình địa phương	50 người /buổi sơ, tổng kết (Hội trường 100, khánh tiết 100, tài liệu 50/người, nước uống 300, ăn trưa 50/người, đưa tin 200) x 2	900	6.000	0	6.900
Tổng		31.900	147.600	9.900	189.400

VI. KẾ HOẠCH PHÂN BỐ TÀI CHÍNH THEO QUÍ đề nghị tài trợ theo quý (1000đ)

Nội dung hoạt động	Sông Hồng (*)	Ng H thể giới	Nông dân (**)	Tổng	% của ngân H TG	Quý 4 2008	Quý 1 2009	Quý 2 2009	Quý 3 2009
- Hội thảo tập huấn tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho chị em phụ nữ)	9.600	28.800	4.800	43.200	67	7.000	7.800	7.000	7.000
- Soạn và phát tán tờ gấp thịt lợn an toàn	4.000	16.000	0	20.000	80	16.000			
- Tổ chức đêm biểu diễn tuyên truyền an toàn thực phẩm	4.000	16.000	1.600	21.600	74,1		8.000		8.000
- Làm panô tuyên truyền an toàn thực phẩm	0	14.000	0	14.000	100	14.000			
- Tập huấn tuyên truyền về thịt lợn an toàn (cho người giết mổ lợn)	1.000	1.000	400	2.400	41,7	500		500	
- Phun khử trùng thường xuyên nơi giết mổ, nơi bán thịt	0	37.200	0	37.200	100		37.200		
- Thay mới bàn và dụng cụ bảo quản thịt khi bán thịt	0	1.500	1.500	3.000	50		1.500		
- Tham vấn với chính quyền xã, thú y huyện, tỉnh, đề ra các qui định, bắt buộc khi bán thịt lợn ở chợ.	2.000	1.600	0	3.600	44,4		800	800	
- Kiểm tra định kỳ, áp dụng chế tài xử lý các vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm.	0	2.000	400	2.400	83,3			2.000	

Nâng cao nhận thức cho phụ nữ về an toàn thực phẩm

- Soạn thảo tờ gấp hướng dẫn phòng bệnh, xử lý môi trường chăn nuôi.	0	2.000	0	2.000	100	2.000			
- Tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ hộ chăn nuôi áp dụng các biện pháp phòng chống bệnh và xử lý môi trường.	3.600	6.000	1.200	10.800	55,6		2.000	2.000	2.000
- Soạn tài liệu kỹ năng tuyên truyền - Đào tạo kỹ năng tuyên truyền về an toàn thực phẩm cho 30 phụ nữ	0	4.700	0	4.700	100	4.700			
- Soạn thảo công cụ theo dõi đánh giá	1.000	3.000	0	4.000	75	3.000			
Văn phòng phẩm	3.000	3.000	0	6.000	50	800	700	800	700
Điện thoại	1.800	1.800	0	3.600	50	400	500	400	500
Theo dõi, thu số liệu, viết báo cáo sơ kết, tổng kết	1.000	3.000	0	4.000	75		1500		1500
Sơ kết, tổng kết, hội thảo, tuyên truyền đưa tin truyền hình địa phương	900	6.000	0	6.900	87		3000		3000
Tổng	31.900	147.600	9.900	189.400	79	48.400	63.000	13.500	22.700

(*) Trung tâm Sông Hồng là tổ chức Phi chính phủ địa phương (NGO)

(* *) Nông dân hay là người hưởng lợi từ dự án, Ủy ban nhân dân xã. Họ tham gia vì họ được hưởng lợi từ hoạt động của đề án.